

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VMG
NĂM 2011

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng

- Ngày được cấp giấy phép kinh doanh: 10/02/2006, tên ban đầu là Công ty cổ phần truyền thông Vietnamnet
- Năm 2008: Đổi tên thành Công ty cổ phần truyền thông VMG
- Năm 2010: Tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng
- Năm 2011: Tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng

2. Quá trình phát triển

Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất và các dịch vụ tư vấn phần mềm máy tính.
- Sản xuất, sửa chữa và các dịch vụ tư vấn phần cứng máy tính.
- Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện, hoạt động quan hệ công chúng.
- Dịch vụ nghiên cứu thị trường.
- Dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin, khai thác dữ liệu, cung cấp dữ liệu, xử lý dữ liệu..
- Dịch vụ vui chơi giải trí trên truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng (trừ các loại hình vui chơi giải trí nhà nước cấm).
- Đại lý cung cấp và khai thác các dịch vụ gia tăng giá trị trên mạng Viễn thông, Internet Việt Nam;
- Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ trong ngành truyền thông, viễn thông, công nghệ thông tin.
- Sản xuất, mua bán, tổ chức các chương trình phát thanh, truyền hình, biểu diễn nghệ thuật sân khấu
- Dịch vụ đào tạo
- Dịch vụ truyền thông, phát hành xuất bản phẩm
- Đầu tư kinh doanh bất động sản
- Thiết kế mẫu in, in và các dịch vụ liên quan đến in
- Hoạt động ghi âm và phát hành xuất bản phẩm âm nhạc
- Công thông tin (trừ hoạt động báo chí)
- Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp

- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
- Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi
- Dịch vụ trò chơi trực tuyến

Qua 6 năm hoạt động, từ một doanh nghiệp vừa và nhỏ, VMG đã dần khẳng định được thương hiệu, hoàn thiện hệ thống và mở rộng mạng lưới với những thành công nhất định:

- Chuyển từ mô hình tập đoàn phân tán thành mô hình tập đoàn gắn kết và tập trung để phát triển.
- Tập trung phát triển các dịch vụ nội dung số và khẳng định vị trí dẫn đầu thị trường về nội dung số trên di động
- Phát triển bộ máy tổ chức, hạ tầng kỹ thuật độc lập đảm bảo chất lượng dịch vụ nội dung số và phát triển các dịch vụ mới.
- Xây dựng bộ máy tổ chức nhân sự và các đơn vị kinh doanh chuyên môn hóa để phát triển dịch vụ mới và nâng cao hiệu quả các dịch vụ hiện tại.
- Hợp tác phát triển với nhiều đối tác trong và ngoài nước trong lĩnh vực nội dung số, hạ tầng viễn thông, giải pháp, truyền thông, bản quyền.
- Xây dựng thương hiệu VMG trở thành doanh nghiệp dẫn đầu thị trường về nội dung số.
- Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh các năm.
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và nâng cao thu nhập cho CBNV công ty.

3. Định hướng phát triển

Theo chiến lược phát triển, VMG trong giai đoạn 2011-2012 dịch chuyển thương hiệu sang lĩnh vực cung cấp dịch vụ trực tuyến với hạ tầng và mạng lưới rộng khắp, đa dịch vụ, trực tiếp kết nối và cung cấp dịch vụ với các nhà khai thác di động, internet và đến tận khách hàng cuối cùng

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1.Kết quả kinh doanh VMG qua các năm từ năm 2006 -2011

Năm	2006	2007	2008	2009	2010	2011
Doanh thu	50,129	144,457	209,905	285,068	341,357	463,248
% tăng trưởng		288%	145%	136%	120%	136%
Lợi nhuận trước thuế	3,029	2,458	42,813	79,384	152,513	184,611
% tăng trưởng		81%	1742%	185%	192%	121%

2. Kế hoạch trong tương lai

- Tiếp tục duy trì và phát triển thị phần của các dịch vụ cơ bản trên nền SMS.
- Phát triển các dịch vụ chuyên sâu về giải pháp và nội dung cho các mạng di động.
- Phát triển các dịch vụ mới mà trọng tâm là các dịch vụ bắt kịp với xu thế giải trí và công nghệ hiện đại như mobile game, ứng dụng mobile, các dịch vụ dựa trên nền thoại và công nghệ nhận diện giọng nói

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

✓ Khả năng thanh toán	
Khả năng thanh toán ngắn hạn	4,17
Khả năng thanh toán nhanh	4,17
Khả năng thanh toán tiền mặt	3,82
✓ Khả năng sinh lời	
Tỉ lệ lãi gộp	34,78%
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh / Doanh thu	39,84%
Lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	39,85%
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	30,09%
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	32,02%
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân	43,94%

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011: 44.822 đồng / cổ phần
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Tăng vốn điều lệ của công ty từ 80 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng
 - Tổng số cổ phiếu: 10 triệu cổ phiếu thường
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 10 triệu cổ phiếu thường
 - Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: tạm ứng cổ tức với mức 5.000 đồng / cổ phần.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị : VND

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2011	KẾ HOẠCH 2011	TH/KH 2011
1	Doanh thu	463.248.810.039	380.000.000.000	122%
3	Lợi nhuận trước thuế	184.611.868.177	166.000.000.000	111%

Năm 2011 là một năm khó khăn đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp Việt Nam nói chung cũng như VMG nói riêng thể hiện qua một số điểm sau:

- Lạm phát tăng cao khiến mức sống người dân giảm sút dẫn tới các khách hàng thắt chặt chi tiêu cho các dịch vụ gia tăng.
- Thị trường di động đang tiến vào trạng thái bão hòa, số thuê bao mới của các mạng di động trong năm 2011 đã giảm rõ rệt so với các năm trước.

Tuy vậy, Công ty vẫn duy trì được những thế mạnh và dịch vụ cốt lõi, đồng thời phát triển thêm nhiều dịch vụ mới để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Với định hướng chiến lược dịch chuyển dịch vụ sang môi trường Internet kết hợp với dịch vụ trung gian thanh toán, VMG đã khai trương thử nghiệm dịch vụ thương mại điện tử và chăm sóc khách hàng trung thành. Dự kiến đến tháng 05/2012 dịch vụ sẽ chính thức đi vào hoạt động tại Hà Nội, sau đó sẽ khai trương tại thành phố Hồ Chí Minh

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Phát triển các dịch vụ mới, tăng trưởng sản lượng, tăng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo hiệu quả kinh doanh của công ty và quyền lợi của cổ đông.
- Xây dựng thương hiệu VMG và các dịch vụ của VMG chuyên nghiệp, thống nhất uy tín trong nước và quốc tế.
- Phát triển mạnh kênh truyền thông chuyên sâu theo nhóm dịch vụ, đối tượng khách hàng.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được đính kèm theo báo cáo này.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)

- Ý kiến kiểm toán độc lập: *Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Truyền thông VMG tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2011; phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan*

2. Kiểm toán nội bộ: (không có)

VI. Các công ty có liên quan:

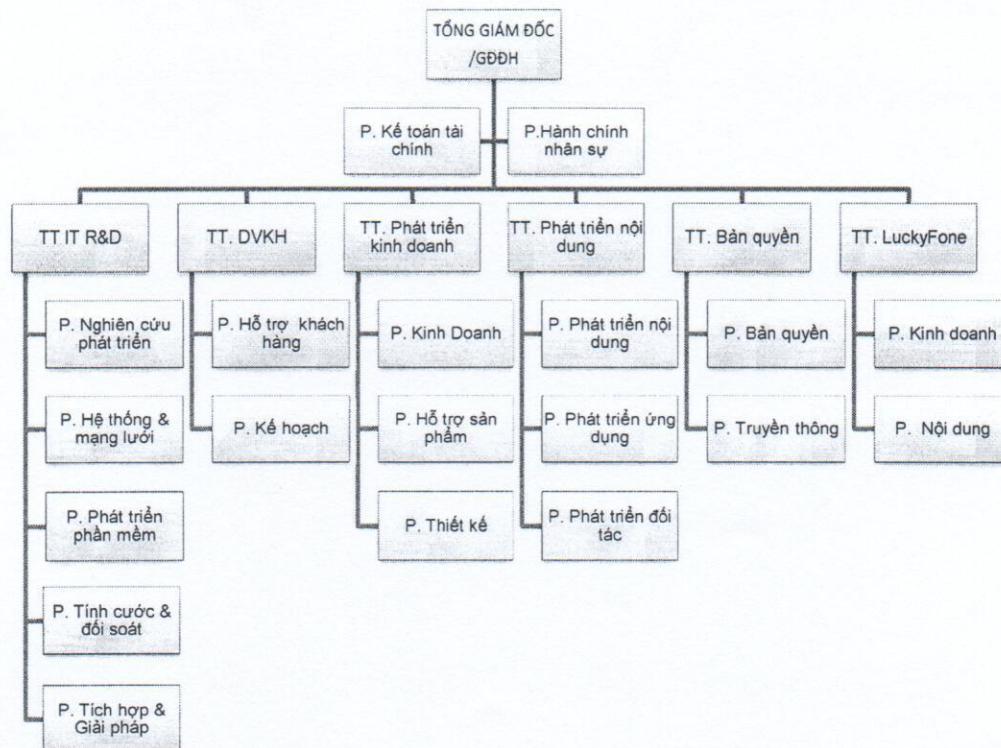
- Công ty cổ phần thanh toán điện tử VNPT Epay (VMG chiếm 50,75 % cổ phần). VNPT Epay có mục đích phát triển đa dạng công cụ thanh toán cho các khách hàng phục vụ cho mục tiêu chiến lược xây dựng các dịch vụ riêng, khách hàng riêng, phương thức thanh toán riêng của VMG trên Internet.
- Tình hình tài chính VNPT Epay năm 2011:

Doanh thu: 452.575.914.897 đồng

Lợi nhuận: -9.491.833.189 đồng

VII. Tổ chức và nhân sự

Cơ cấu tổ chức của công ty



VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Hải	Chủ tịch
2	Phạm Đức Trung Kiên	Phó Chủ tịch
3	Nguyễn Mạnh Hà	Thành viên
4	Goro Furuhashi	Thành viên

Số thành viên độc lập không điều hành: 3

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Ngọc Khuê	Trưởng ban

2	Phan Thị Anh	Thành viên
3	Bùi Thị Hồng	Thành viên

Số thành viên độc lập không điều hành: 3

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp	Thay đổi so với đầu năm 2011
1	Nguyễn Văn Hải	0,18%	-1,59%
2	Phạm Đức Trung Kiên	0,56%	-0,94%
3	Nguyễn Mạnh Hà	0,64%	-1,79%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1. Cổ đông Nhà nước

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Địa chỉ: 57 Huỳnh Thúc Kháng, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ và sản phẩm bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;

Số lượng cổ phần: 2.886.000 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu: 28,86%

2.2. Cổ đông sáng lập

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập và số cổ phần nắm giữ hiện tại

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam	Số 57 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	2.886.000	28,86
2	Công ty cổ phần Truyền thông và thông tin di động MW	Số 40, ngõ Thiên Hùng, phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	0	0
3	Nguyễn Nam Hà	Tổ 23, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	1.000	0,01
Tổng cộng			2.887.000	28,87

- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Số lượng cổ phần khi thành lập công ty: 962.000 cổ phần

Biến động: Tăng lên thành 2.886.000 cổ phần khi công ty tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ lên 78 tỷ đồng tháng 4/2010

- Công ty cổ phần Truyền thông và thông tin di động MW

Số lượng cổ phần khi thành lập công ty: 169.000 cổ phần

Biến động: Giảm 169.000 cổ phần trong năm 2009

- Ông Nguyễn Nam Hà:

Số lượng cổ phần khi thành lập công ty: 169.000 cổ phần

Biến động: Tăng lên thành 507.000 cổ phần khi công ty tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ lên 78 tỷ đồng tháng 4/2010. Tăng thêm 1000 cổ phần tháng 6/2010. Giảm 507.000 cổ phần tháng 7/2010.

2.3. Cổ đông nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
CYBERAGENT INVESTMENT, INC	2-11-1 Dougenzaka, Shibuya, Tokyo, Japan	210.000	2,10
DSCAP-SSIAM Vietnam Growth Investment Fund LLC	Cayman Islands	200.000	2,00
NTT DOCOMO Inc	2-11-1 Nagata-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan	2.499.999	24,999
Trịnh Kim Chi Wakefield	NUS Business School / Business Link # 02-23, Singapore 117592	1.500	0,015
RIM SUNG WIEH	1107 G2 Ciputra Apt, Tay Ho, Ha noi	26.000	0,26
Kim Kyoung Rok	4 Floor Lucky Building 66 Tran Thai Tong Dist, Lot A/D6 Cau Giay New Urban Area, Ha Noi, Viet Nam	3.000	0,03
YELLOW STAR INVESTMENT 6 PTE. LTD	138 Robinson Road # 17-00 The Corporate Office Singapore 068906	1.800.000	18,00
Phạm Đức Trung Kiên	Phòng 1005, Cao ốc E4, Ciputra, Nam Thăng Long, Hà Nội	55.650	0,556
HUYNH LARRY HUNG	11681 TARA CIRCLE, SANTANA, CA 92705, USA	23.712	0,237
Lê Văn Chiêu	5469 Vicenza Way, San Jose, CA 95138, USA	31.614	0,316

Đại diện Công ty
Tổng Giám đốc



Nguyễn Mạnh Hà